

Bản án số: 08/2022/HS-ST

Ngày: 28 - 3 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐV, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Minh Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Ngọc Lan, bà Hoàng Thị Minh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hoàng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Bích Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2022/QĐST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN P H.**

Sinh ngày 10/9/1981; tại huyện BY, tỉnh BY.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã X, huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn V L và bà Vũ T B.

Vợ là Từ T Th - sinh năm 1979 (đã ly hôn năm 2020) và có 03 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án: - Ngày 02/10/2018, Tòa án nhân dân huyện ĐV xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 04/8/2019 chấp hành xong án phạt tù.

- Ngày 30/7/2020, Tòa án nhân dân thành phố P xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (giá trị tài sản dưới 2.000.000 đồng); ngày 18/9/2021 chấp hành xong án phạt tù.

Tiền sự: Chưa có.

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

- Bị hại: Anh Phạm C Đ, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Thôn H, xã X, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Từ T Th, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã X, huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

+ Ông Phạm V M, sinh năm 1960; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã X, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

Những người làm chứng: Bà Trương T V, ông Từ H S, anh Trần V C - đều vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn P H và anh Phạm C Đ quen nhau khi ở cùng phòng trong thời gian chấp hành án phạt tù tại Trại giam Quảng Ninh. Trong thời gian này, anh Đ có được số điện thoại của chị Từ T Th (vợ cũ của H). Tháng 3/2021, anh Đ chấp hành xong hình phạt tù về liên lạc với chị Th và giữa hai người phát sinh quan hệ tình cảm. Đến tháng 9 năm 2021, H chấp hành xong hình phạt tù về chung sống như vợ chồng với chị Th và phát hiện quan hệ giữa anh Đ và chị Th, nên giữa H và anh Đ nảy sinh mâu thuẫn.

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 06/11/2021, tại nhà chị Th ở thôn Đ, xã X, huyện ĐV, H cùng anh Đ, chị Th và bố mẹ chị Th nói chuyện về việc H yêu cầu anh Đ chấm dứt quan hệ tình cảm với chị Th, anh Đ đồng ý và viết cam kết sẽ chấm dứt quan hệ tình cảm với chị Th. Sau khi anh Đ viết xong, H bảo anh Đ đi về, lúc này chị Th cũng đứng lên đi theo anh Đ và nói “Em theo Đ”, anh Đ nói với H “Nếu chị Th theo thì em cũng đồng ý để chị Th theo”. Do bức tức anh Đ, nên H đã dùng tay phải lấy 01 con dao dài 25,5cm, cán bằng gỗ dài 9,5cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 16cm, rộng 03cm, dày 0,1cm, mũi nhọn để dưới gầm bàn uống nước trước mặt H, đứng đối diện anh Đ và giơ dao lên ngang ngực anh Đ, cách anh Đ khoảng 0,5m và nói “Nếu chúng mày không chấm dứt, tao không tha thứ cho hai đứa”. Lúc này anh Đ dùng tay trái tóm cổ tay phải của H giật về phía mình để giằng con dao khỏi tay H, nhưng H đã bước chân phải lên một bước, giật tay lại thoát khỏi tay anh Đ và đâm một nhát theo hướng từ dưới lên trên, từ phải sang trái vào mạn sườn trái của anh Đ, sau đó Hùng rút dao ra rồi đi vào bếp cắt dao, còn anh Đ được chị Th đưa đi cấp cứu ở Trung tâm y tế huyện ĐV.

Tại bản tóm tắt bệnh án của Trung tâm y tế huyện ĐV xác định thương tích của anh Phạm C Đ như sau: Vùng mạn sườn trái có vết thương rộng hình chữ V kích thước (05x04) cm, bờ sắc gọn, chảy máu, thăm dò thấy chảy chéo ra sau bên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 890/21/TgT ngày 08/12/2021 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Quảng Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Phạm C Đ là 29%. Vết thương nêu trên do vật sắc nhọn 01 lưỡi sắc tác động trực tiếp gây nên hướng từ trái sang phải, từ dưới lên trên, chéo ra phía sau. Đâm một lần hoàn toàn có thể gây ra thương tích trên người và vết rách trên áo của anh Phạm C Đ theo cơ chế đâm vào và rút dao ra, áo bị gấp.

Nguyễn P H giao nộp 01 con dao 25,5cm, cán bằng gỗ dài 9,5cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 16cm, rộng 03cm, dày 0,1cm, mũi nhọn.

Tại Kết luận giám định số 04/KLGD ngày 16/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Trên con dao Nguyễn P H giao nộp có máu của anh Phạm C Đ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn P H có lời khai phù hợp với nội dung vụ án, thể hiện: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 06/11/2021 bị cáo điều khiển xe mô tô từ xã X đến xã L. Khi đi qua nhà một người ở thôn H, xã L bị cáo thấy anh Phạm C Đ và vợ cũ của bị cáo là chị Từ T Th đang ở trong sân nhà đó, bị cáo quay xe lại. Thấy bị cáo, Th và Đ bảo đi về nhà bị cáo ở thôn Đ, xã X nói

chuyện, rồi Đ lái xe mô tô chở Th về, bị cáo đi xe theo sau. Khi gần đến nhà bị cáo có gọi bà Trương T V là mẹ đẻ của Th sang nói chuyện.

Khoảng 11 giờ 00 cùng ngày thì Th, Đ và bị cáo về đến nhà, vài phút sau ông S, bà V cũng đến nói chuyện ở trong phòng khách, Th và Đ ngồi trên ghế sofa, Đ ngồi bên trái, Th ngồi bên phải Đ. Khi ngồi nói chuyện, phân tích đúng sai, Đ đã hiểu ra và xin lỗi bị cáo, hứa sẽ chấm dứt quan hệ với Th và bị cáo lấy giấy bút ra cho Đ viết một tờ cam đoan, Đ không biết viết như thế nào nên bị cáo đã đọc cho Đ viết. Trong lúc Đ viết giấy, Th có ngồi cạnh và nói “Đây là cam kết của Đ, chưa phải em cam kết”. Đ viết cam kết xong bị cáo lấy giấy cam kết lên đọc lại rồi đưa cho bà V, bị cáo ngồi giải thích cho Đ và Th hiểu, lúc đó có anh D đến chơi nên bị cáo bảo Đ đi về. Khi Đ vừa đứng dậy để về thì Th cũng đứng dậy theo và bảo “Em theo Đ”, Đ cũng nói “Nếu chị Th theo thì em cũng đồng ý để chị Th theo”. Lúc đấy do bức tức nên bị cáo đã lấy con dao dài khoảng 25cm, cán bằng gỗ, mũi nhọn để ở gầm bàn uống nước lên với ý định để dọa Đ. Khi đó bị cáo đứng cách Đ khoảng 01 mét, hơi chếch về phía bên trái của Đ, tay phải bị cáo cầm dao chĩa về phía Đ mũi dao cao khoảng ngang ngực Đ cách người Đ khoảng 0,54m, bị cáo nói “nếu hai đứa mày không chấm dứt, tao không tha thứ cho hai đứa”. Đ thấy thế liền lấy tay trái nắm lấy cổ tay phải bị cáo rồi kéo về phía Đ. Bị cáo sợ Đ lấy được con dao sẽ làm hại bị cáo nên khi đó bị cáo càng tức giận hơn. Khi tay Đ vừa tuột ra khỏi tay bị cáo, bị cáo đã cầm con dao đâm theo hướng từ phải sang trái, từ dưới lên trên đâm vào vùng mạn sườn bên trái của Đ, làm Đ bị thương tích, rồi bị cáo rút con dao ra bằng cách rút con dao về phía bị cáo. Sau đó bị cáo cầm con dao đi ra hiên nhà rồi đem con dao lên giá để đồ ở bếp. Th thấy Đ bị thương tích nên đã chở Đ đi cấp cứu. Bị cáo thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã bồi thường cho anh Đ số tiền 23.000.000 đồng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại anh Phạm C Đ khai: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 06/11/2021 tại nhà chị Th, chúng tôi ngồi nói chuyện trong phòng khách, tôi ngồi ở ghế sofa, chị Th ngồi bên phải tôi, ông S ngồi trên ghế tựa bên trái tôi, H ngồi ở chiếc ghế gỗ sát mép cửa, bà V ngồi dưới sàn nhà đối diện tôi. Anh H nói chuyện với tôi và Th, ép chúng tôi phải chấm dứt mối quan hệ với nhau. Trong lúc nói chuyện tôi chỉ ngồi yên, anh H nói thì tôi chỉ nói “vâng”, “dạ” và không nói gì khác. Rồi anh Hùng lấy giấy bắt tôi viết giấy cam kết, thái độ anh H lúc đó cũng cực căng, bảo “hôm nay mày mà không chấm dứt với Th tao không cho mày đường về”, nên tôi đã viết giấy cam kết theo nội dung H đọc. Sau đó anh H bảo tôi về, tôi vừa đứng dậy thì chị Th cũng đứng dậy muốn đi cùng tôi, chị Th nói “Em theo Đ”, tôi nói “Nếu chị Th theo thì em cũng đồng ý để chị Th theo”. Lúc đó anh H cũng đứng dậy, rồi tôi thấy anh H lấy con dao dài khoảng 25cm ở gầm bàn uống nước lên, anh H đứng cách tôi khoảng 01m, tay phải cầm dao chĩa về phía tôi, mũi dao cao khoảng ngang với ngực tôi, cách ngực tôi khoảng 0,5m, anh H nói “Nếu hai đứa mày không chấm dứt với nhau, tao không tha thứ cho hai đứa”, tôi hiểu H đang nói là tôi và chị Th không chấm dứt với nhau thì anh H sẽ không tha thứ cho chúng tôi. Lúc đó tôi thấy H đang chĩa dao về phía mình nên tôi thấy nguy hiểm và đã dùng tay trái túm lấy cổ tay phải của H giật về phía tôi với mục đích là để giằng lấy con dao, nhưng anh H đã giật ngược tay về phía anh H khiến tay tôi tuột ra khỏi tay anh H. Ngay lập

tức anh H dùng tay phải cầm dao đâm vào vùng mạn sườn bên trái của tôi làm tôi bị thương tích. Sau đó chị Th xem vết thương cho tôi đưa tôi đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện ĐV. Hiện nay sức khỏe tôi đã hoàn toàn bình phục, tôi đã được H bồi thường thiệt hại tổng số tiền 23.000.000đ (Hai mươi ba triệu đồng), đến nay tôi không yêu cầu H bồi thường thêm nữa và xin giảm nhẹ hình phạt cho H.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Từ T Th khai nhận chị và anh Nguyễn P H trước đây là vợ chồng, đến tháng 9/2020 chị và anh H đã ly hôn. Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 06/11/2021 tại nhà chị Th ở thôn Đ, xã X, lúc đó có chị Th, anh H, anh Đ và bố mẹ chị là bà V, ông S ở trong nhà. H nói chuyện với Đ yêu cầu Đ và tôi phải chấm dứt quan hệ tình cảm với nhau, Đ xin lỗi H rồi H lấy giấy bắt Đ viết giấy nội dung do H đọc, viết xong Đ cất giấy đi, rồi H hỏi tôi ý tôi thế nào, thì tôi nói theo Đ, Đ không nói gì mà chỉ ngồi yên ở ghế. Sau khi tôi nói câu “em theo Đ” thì H đứng dậy đi vào chỗ Đ, H đi gần đến Đ thì Đ có đứng dậy nhưng không đỡ kịp và bị H đâm dao vào sườn bên trái. Sau khi H rút con dao ra tôi mới thấy rõ là tay phải H cầm con dao dài khoảng 25cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, đầu nhọn, vì diễn ra nhanh quá tôi không kịp can. Lúc đó tôi chỉ lại xem vết thương của Đ rồi đưa Đ đi cấp cứu. Con dao này là dao của gia đình tôi đã mua từ rất lâu, thường dùng để gọt hoa quả, hay để ở bàn uống nước trong phòng khách nhà tôi, tôi không yêu cầu nhận lại con dao này và không có yêu cầu gì.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phạm V M khai nhận ông là bố đẻ anh Đ. Ngày 06/11/2021 con Đ bị anh Nguyễn P H dùng dao gây thương tích và phải cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện ĐV. Ông là người trả viện phí và tiền điều trị cho Đ. Đến nay ông đã nhận lại tiền từ Đ đưa cho, ông không yêu cầu đề nghị gì về vụ việc trên.

Người làm chứng bà Trương T V, ông Từ H S đều có lời khai thể hiện: Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 06/11/2021 tại nhà chị Từ T Th khi H và anh Đ đang nói chuyện trong phòng khách của gia đình được một lúc giữa H và anh Đ có xảy ra cãi vã, to tiếng vì con gái là Th có quan hệ tình cảm với anh Đ và H đuổi anh Đ ra khỏi nhà, chị Th cũng muốn đi theo anh Đ nên H đã lấy con dao dưới gầm bàn uống nước trong phòng khách đe dọa anh Đ nếu còn quan hệ tình cảm với chị Th thì H sẽ không tha cho anh Đ, sau đó anh Đ dùng tay trái cầm tay đang cầm dao của anh H, trong khi giằng co, con dao đâm vào phần bụng của anh Đ. Sự việc xảy ra chị Th dùng xe máy chở anh Đ đi cấp cứu, còn anh Hùng mang cất con dao vào trong bếp.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKSVD ngày 26/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Nguyễn P H về tội “Cố ý gây thương tích”, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 (với tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (với tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Nguyễn P H từ 30 (Ba mươi) tháng đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) dao có chiều dài 25,5cm, cán dao bằng gỗ dài 9,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 16cm, rộng 03cm, dày 0,1cm, dao có mũi nhọn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng trong quá trình điều tra; phù hợp với bản tóm tắt bệnh án, bản kết luận giám định pháp y về thương tích, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 06/11/2021, tại thôn Đ, xã X, huyện ĐV, do mâu thuẫn về tình cảm, bị cáo Nguyễn P H đã có hành vi dùng dao mũi nhọn đâm anh Phạm C Đ gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 29% (Hai mươi chín phần trăm).

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn P H phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

....

i) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

....

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, coi thường sức khỏe của người khác dẫn đến phạm tội. Bị cáo đã bị kết án nhiều lần về tội “Trộm cắp tài sản”, sau khi chấp hành hình phạt tù trở về địa phương không lấy đó làm bài học cho bản thân, không chịu tu dưỡng rèn luyện để trở thành công dân có ích cho xã hội, mà chỉ vì ghen tuông thiếu suy nghĩ, bị cáo đã cầm dao vô cớ và sử dụng dao nhọn là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại. Với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng sức khỏe của người khác cũng như giáo dục, răn đe và va đập tranh phòng, chống tội phạm hiện nay.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cô ý, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 (một) dao dài 25,5cm, cán bằng gỗ dài 9,5cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 16cm, rộng 03cm, dày 0,1cm, mũi dao nhọn là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về biện pháp ngăn chặn: Do bị cáo bị kết án phạt tù, nên Hội đồng xét xử tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí: Bị cáo thuộc trường hợp hộ nghèo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn P H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn P H 33 (Ba mươi ba) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù kê từ ngày bắt đi thi hành án.

Căn cứ khoản 4 Điều 123 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục duy trì Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, thời hạn kể từ ngày tuyên án cho đến thời điểm bị cáo Nguyễn P H đi chấp hành án phạt tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) dao chiều dài 25,5cm, cán dao bằng gỗ dài 9,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 16cm, rộng 03cm, dày 0,1cm, dao có mũi nhọn (Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 11 ngày 27/01/2022 giữa Công an huyện ĐV và Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐV).

- Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn P H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Từ T Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 28/3/2022; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phạm V M được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Người có ql, nv liên quan;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện ĐV;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- CQCSĐT, CQTHAHS CA huyện ĐV;
- CCTHADS huyện ĐV;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Lưu Minh Đoàn